

CHÍNH TẢ

(1 tiết)

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Rèn kĩ năng viết chính tả :

– Nghe – viết chính xác đoạn 3 của bài *Ai có lỗi ?*. Chú ý viết đúng tên riêng người nước ngoài.

– Tìm đúng các từ chứa tiếng có vần *uêch*, vần *uyu*. Nhớ cách viết những tiếng có âm, vần dễ lẫn do phương ngữ : *s/x* (MB), *ă/âng* (MN).

II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

– Bảng phụ viết 2 hoặc 3 lần nội dung BT(3) (hoặc 4 đến 5 băng giấy).

– VBT (nếu có).

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

A - KIỂM TRA BÀI CŨ

GV mời 2 đến 3 HS viết bảng lớp, cả lớp viết bảng con các từ ngữ sau theo lời đọc của GV : *ngọt ngào, ngao ngán, hiền lành, chìm nổi, cái liềm* (MB) hoặc *ngọt ngào, ngao ngán, cái đàn – đàn hoàng, hạn hán – hạn nhất* (MN).

B - DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

GV nêu MĐ, YC của tiết học.

2. Hướng dẫn nghe – viết

a) *Hướng dẫn HS chuẩn bị*

– GV đọc 1 lần đoạn văn cần viết chính tả.

– Hai hoặc ba HS đọc lại.

– GV hướng dẫn HS nhận xét :

+ Đoạn văn nói điều gì ? (En-ri-cô ân hận khi bình tĩnh lại. Nhìn vai áo bạn sút chỉ, cậu muốn xin lỗi bạn nhưng không đủ can đảm.)

+ Tìm tên riêng trong bài chính tả (*Cô-rét-ti*).

+ Nhận xét về cách viết tên riêng nói trên : Viết hoa chữ cái đầu tiên ; đặt dấu gạch nối giữa các chữ. GV nói thêm : Đây là tên riêng của người nước ngoài, có cách viết đặc biệt.

– GV yêu cầu HS tập viết vào bảng con (hoặc giấy nháp) những tiếng dễ viết sai : *Cô-rét-ti, khuỷu tay, sút chỉ,...* (MB), hoặc : *Cô-rét-ti, khuỷu tay, vác củi, can đảm,...* (MN).

b) *Đọc cho HS viết bài* : GV đọc thông thả từng câu, mỗi câu đọc 2 đến 3 lần kết hợp theo dõi, uốn nắn tư thế ngồi viết, chữ viết của HS, chú ý tới bài viết của những HS thường mắc lỗi chính tả.

c) *Chấm, chữa bài*

– HS tự chữa lỗi bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả.

– GV chấm 5 đến 7 bài, nhận xét từng bài về các mặt : sự chính xác của nội dung, chữ viết, cách trình bày.

3. Hướng dẫn HS làm bài tập chính tả

a) *Bài tập 2*

– GV nêu yêu cầu của bài tập.

– GV chia bảng thành 3 hoặc 4 cột ; chia lớp thành 3 hoặc 4 nhóm. Mời các nhóm chơi trò tiếp sức : HS mỗi nhóm tiếp nối nhau viết bảng các từ chứa tiếng có vần *uêch/uyu*.

– HS viết cuối cùng thay mặt nhóm đọc kết quả.

– Cả lớp và GV nhận xét về chính tả, phát âm, số lượng từ tìm được (nhiều/ít), kết luận nhóm thắng cuộc.

– Cả lớp viết vào vở (hoặc VBT) những từ chứa các vần khó *uêch/uyu* vừa tìm được.

(Lời giải :

+ nguêch ngoạc, rông tuêch, bệc tuêch, tuêch toạc, khuêch khoác, trống huêch trống hoác

+ khuỷu tay, khuỷu chân, ngã khuỷu, khúc khuỷu)

b) *Bài tập (3) – lựa chọn*

– GV chọn cho HS lớp mình làm BT3a hay 3b. Có thể yêu cầu HS này làm bài a, HS kia làm bài b, tùy theo lỗi phát âm các em thường mắc. Dựa theo mẫu trên, GV cũng có thể tự ra bài tập cho phù hợp với yêu cầu khắc phục lỗi chính tả của HS địa phương mình.

– GV mở bảng phụ hoặc phát 4 đến 5 băng giấy cho 4 đến 5 HS thi làm bài tại chỗ. Cả lớp làm bài trên giấy nháp.

– Mỗi em làm bài xong (trên băng giấy) dán bài làm lên bảng, đọc kết quả. Cả lớp và GV nhận xét về nội dung lời giải, phát âm, kết luận bài làm đúng.

– Cả lớp sửa bài theo lời giải đúng :

Câu a) cây *sấu*, chữ *xấu* ; san *sẻ*, *xẻ* gỗ ; *xấn* tay áo, củ *sắn*

Câu b) kiêu *cãnh*, căn *dận* ; nhọc *nhần*, làng *nhằng* ; vắng *mặt*, *vấn* tắt

4. Củng cố, dặn dò

- GV nhận xét tiết học, khen ngợi những HS có tiến bộ về chữ viết, chính tả.
- Yêu cầu những HS viết bài hoặc làm bài tập chính tả chưa tốt về nhà kiểm tra lại, làm lại bài cho nhớ.